TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 10 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2017/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh Lưu Hữu T, sinh năm 1978

Cùng trú tại: Thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 02 tháng 01 năm 2018, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị H và anh Lưu Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Hai bên thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Lưu Thị Thanh H, sinh ngày 10/10/2004 và Lưu Thị Huyền Tr, sinh ngày 27/8/2007.

Giao chị Lưu Thị H trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu Lưu Thị Thanh H, sinh ngày 10/10/2004 và Lưu Thị Huyền Tr, sinh ngày 27/8/2007. Chị Lưu Thị H không yêu cầu anh Lưu Hữu T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ khả năng tự nuôi con một mình.

Cấm không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Hai bên đương sự thống nhất trình bày vợ cH tự thoả thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn:* Chị Lưu Thị H xin chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 5.050.000 đồng (Năm triệu, không trăm, năm mươi ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B (Biên lai số 0002539 ngày 10 tháng 7 năm 2017), như vậy chị Lưu Thị H được nhận lại 4.900.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm ngàn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND huyện B (2 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã H;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Loan